TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 319/2024/HS-ST
Ngày 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Đức Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 319/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 832/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Mai B, sinh ngày: 20 tháng 01 năm 1995 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 73/26 B, phường 17, quận N, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bà bà Mai Thị T có vợ là Phạm Thị Ngọc D (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2024; có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1947; nơi cư trú: Số 39/6//39/278 đường DD, phường V, quận N, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2020 đến tháng 5/2022, Nguyễn Mai B làm việc tại Công ty TNHH thương mại dịch vụ liên minh Quốc Tế Diamond–G (viết tắt là Công ty hoặc Công ty Diamond–G), địa chỉ: Quốc Lộ 1A, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Bằng được phân công làm việc tại bộ phận kinh doanh. Công việc của Bằng là tư vấn, hỗ trợ khách hàng đối với các loại sản phẩm, cách thức mua hàng các chương trình khuyến mãi, quà tặng. Nếu khách hàng đồng ý mua hàng thì Bằng báo lại bộ phận kho của Công ty để chuyển hàng cho khách. Hình thức thanh toán là khách hàng chuyển trước tiền mua hàng vào số tài khoản Công ty hoặc sau khi nhận được hàng thì thanh toán qua nhân viên giao hàng để nhân viên giao hàng nộp lại tiền cho Công ty.

Quá trình làm việc Bằng biết một số thông tin của một số khách hàng, trong đó có ông Hoàng Ngọc Trường (sinh năm: 1947; Nơi cư trú: 39/6/39/278 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, N, Hải Phòng) là người đã từng liên lạc với Công ty Diamond-G để hỏi thông tin một số mặt hàng điện tử. Nhận thấy ông Trường đã lớn tuổi, dễ lợi dụng nên Bằng đã nảy sinh ý định gọi điện tư vấn bán hàng cho ông Trường để chiếm đoạt tài sản.

Khoảng tháng 6/2021, Bằng sử dụng số điện thoại 0287.303.7678 của Công ty Diamond–G gọi điện cho ông Trường giới thiệu là nhân viên Trung tâm thương mại liên doanh Sài Gòn Đông Á (là tên công ty Bằng tự nghĩ ra, qua xác minh xác định không có doanh nghiệp nào mang tên Trung tâm thương mại liên doanh Sài Gòn Đông Á) và thông báo ông Trường là khách hàng may mắn trúng thưởng 01 chiếc tivi Sam Sung 65 inch. Để nhận được phần thưởng trên, Bằng ra điều kiện ông Trường phải mua một số sản phẩm để lấy hóa đơn chứng nhận là khách hàng của Công ty. Cụ thể, Bằng tư vấn cho ông Trường mua 02 sản phẩm là 01 tủ lạnh trị giá 66.000.000 đồng và 01 máy rửa bát trị giá 50.000.000 đồng, ông Trường đồng ý. Sau đó, Bằng sử dụng số điện thoại cá nhân (Bằng khai điện thoại đã bị mất và không nhớ số cụ thể do không đăng ký) hướng dẫn ông Trường chuyển số tiền trên đến tài khoản số 19032643348012 mở tại ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản Nguyễn Thanh Hà (sinh năm: 1993; Nơi cư trú: 47 Trần Khánh Dư, Ninh Thủy, Ninh Hòa, Khánh Hòa - là bạn của Bằng). Bằng không cho anh Hà biết việc giao dịch với ông Trường mà nói với anh Hà là tài khoản của Bằng bị lỗi nên cần nhờ tài khoản của Hà để nhận hộ tiền của khách hàng.

Ngày 31/12/2021, ông Trường mang 66.000.000 đồng tiền mặt đến Ngân hàng MaritimeBank yêu cầu chuyển tiền qua dịch vụ đến tài khoản của anh Hà. Ngày 13/01/2022, ông Trường tiếp tục mang 50.000.000 đồng đến ngân hàng Vietinbank yêu cầu chuyển vào tài khoản của anh Hà. Tổng số tiền ông Trường chuyển khoản cho anh Hà là 116.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, anh Hà chuyển lại số tiền trên vào số tài khoản 13685449999 của Bằng mở tại ngân hàng

SCB. Bằng đã rút số tiền này ra và sử dụng vào mục đích cá nhân, không gửi hàng hóa rồi cắt liên lạc với ông Trường. Ông Trường không nhận được hàng hóa, đồng thời không liên lạc được với Bằng nên ông Trường đã trình báo Cơ quan Công an.

Tài liệu sao kê của các Ngân hàng Techcombank, Ngân hàng SCB cung cấp đều thể hiện có nội dung giao dịch chuyển tiền của ông Trường đến tài khoản của anh Hà như Bằng yêu cầu.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Bằng đã hoàn trả cho ông Trường số tiền 116.000.000 đồng. Ông Trường không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bằng.

Đối với anh Nguyễn Thanh Hà có hành vi giúp Bằng nhận tiền, quá trình điều tra xác định anh Hà được Bằng nhờ nhận hộ tiền và đã chuyển lại hết cho Bằng, không biết Bằng lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trường nên không có căn cứ xử lý.

Về phía Công ty Diamond–G, đến khoảng tháng 5/2022, Công ty nhận thấy Bằng có dấu hiệu không trung thực trong công việc nên ngày 31/5/2022 đã chấm dứt hợp đồng lao động với Bằng. Đối với vụ việc ông Trường bị Bằng chiếm đoạt tài sản, Công ty không biết, không có chỉ đạo hay trao đổi gì với Bằng về việc này nên không có căn cứ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 326/CT-VKSNQ ngày 28/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Mai B về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, được ở ngoài xã hội để tiếp tục làm việc và sửa chữa sai lầm của bản thân.

Bị hại ông Hoàng Ngọc Trường vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố các lời khai có trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mai B mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo

do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận N, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận N đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Mai B tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, khẳng định: Trong các ngày ngày 31/12/2021 và ngày 13/01/2022, Nguyễn Mai B đã thự hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối, gọi điện thoại cho ông Trường tự xưng là nhân viên của một trung tâm thương mại, thông báo ông Trường là khách hàng may mắn trúng thưởng 01 tivi Samsung 65 inch, rồi ra điều kiện cần mua một số sản phẩm để được công nhận là khách hàng của công ty. Ông Trường tưởng thật nên đã chuyển cho bị cáo Bằng tổng số tiền 116.000.000 đồng để mua hàng. Sau khi nhận được tiền bị cáo Bằng đã cắt liên lạc với ông Trường, chiếm đoạt số tiền trên.

[3] Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Mai B phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo lừa đảo chiếm đoạt số tiền 116.000.000 đồng, vì vậy phải chịu tình tiết định khung hình phạt " Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[5] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự

nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

[6] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Nhân thân bị chưa có tiền án riền sự, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tuy nhiên, xét nhân thân bị chưa có tiền án tiền sự, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng lại có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Về biện pháp ngăn chặn:

[8] Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Mai B.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại ông Hoàng Ngọc Trường đã nhận bồi thường số tiền 116.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mai B 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mai B cho Ủy ban nhân dân phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo".

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

"*1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.*

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

...".

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Mai B.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Mai B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Mai B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại ông Hoàng Ngọc Trường được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Công an quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Công an quận N;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu